

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST

Ngày: 14-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vừ Vả Chứ;
Bà Cẩm Thị Quyến.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Ánh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp:

- **Người tiến hành tố tụng:**

Kiểm sát viên: Ông Giàng A Mơ.

Thư ký phiên tòa: Bà Cẩm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Cán bộ kỹ thuật: Ông Hoàng Ngọc Vũ - Nhân viên phục vụ Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn T, tên gọi khác: không; số định danh cá nhân: 014076xxxxxx; sinh năm 1976 tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn K (Đã chết) và bà Vì Thị V (Đã chết); có vợ là Quàng Thị T, sinh năm 1982 và 02 con (Lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006); tiền án: Bản án số 101/2015/HSST ngày 28/8/2015 của

Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã xử phạt Quảng Văn T 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2004 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng; Năm 2010 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Trong vụ án này bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2024, chuyển tạm giam ngày 24/01/2024, cho đến nay có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 15/01/2024, tổ Công tác Công an huyện Sốp Cộp làm nhiệm vụ tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp đã phát hiện 02 người đàn ông đi chung trên 01 xe mô tô có biểu hiện nghi vấn, khi tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra thì người đàn ông ngồi phía sau nhảy khỏi xe bỏ chạy vào rừng. Tiến hành kiểm tra người điều khiển xe mô tô là Quảng Văn T (Sinh năm 1976, trú tại: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La), phát hiện T có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi quần bên phải của T 02 gói nilon, trong đó: 01 gói nilon màu trắng chứa 01 cục bột liên kết màu trắng (Nghị là Heroine) và 01 gói nilon màu xanh chứa 01 viên nén màu hồng (Nghị ma túy tổng hợp);

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, biển kiểm soát: 26K2 - 4113.

Ngày 16/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp tiến hành cân tịnh số vật chứng nghi là ma túy, do thu giữ của Quảng Văn T, kết quả như sau:

- Cục bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0.16 gam. Sử dụng toàn bộ 0,16 gam, ký hiệu T1 làm mẫu gửi giám định.

- 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,10 gam. Sử dụng toàn bộ 0,10 gam, ký hiệu T làm mẫu gửi giám định.

Kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu giám định là 0,10 gam;

- Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu giám định là 0,16 gam;

Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,10 gam, loại Methamphetamine và 0,16 gam, loại Heroine”.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, bị can Quảng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/01/2024, Quảng Văn T đang ở nhà tại bản P, xã C,

huyện S, tỉnh Sơn La, thì có 01 người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu tên là Vàng ở huyện Sốp Cộp đến nhà hỏi T có ma túy bán không?, T trả lời không có, Vàng đưa T 200.000 đồng nhờ T đi mua hộ ma túy, T đồng ý nhận tiền rồi điều khiển xe mô tô đi tìm mua ma túy trong bản Pìn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã. Trên đường đi T gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái không quen biết hỏi và mua được của người đó 01 gói Heroine và 02 viên Hồng phiến với số tiền 400.000 đồng (Gồm 200.000 đồng của Vàng và 200.000 đồng của T). Khi về đến nhà T chia $\frac{1}{2}$ số Heroine cho Vàng lấy 01 viên Hồng phiến và một ít Heroine sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại gồm 01 viên hồng phiến và một ít Heroine, thì T gói lại bằng 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu xanh cất trong túi quần đang mặc để sử dụng dần. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Vàng nhờ T điều khiển xe mô tô đưa Vàng về huyện Sốp Cộp hứa trả công 200.000 đồng, T đồng ý. Trên đường đi đến khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, thì bị tổ Công tác Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra phát hiện bắt quả tang T về hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,16 gam ma túy, Heroine như đã nêu.

Cáo trạng số 18/CT-VKSSC ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 15/01/2024, đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,16 gam ma túy, Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp giữ quan điểm truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh là vật gói ma túy thu giữ của bị cáo;

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Vì Văn B (Sinh năm 1983, trú tại bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La 01 chiếc xe mô tô BKS: 26K2 - 4113.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 15/01/2024, bị cáo Quảng Văn T bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy (0,1 gam Methamphetamine và 0,16 gam Heroine) để sử dụng cho bản thân. Xét bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép là trái pháp luật; lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định ma túy cùng các tài liệu chứng cứ liên quan có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Quảng Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ pháp luật.

[3] Về đối tượng liên quan: Theo bị cáo khai nhận nguồn gốc ma túy bị bắt giữ do dùng 200.000 đồng của đối tượng Vàng và 200.000 đồng của bị cáo để mua của 01 người đàn ông dân tộc Thái không quen biết ở bản Pìn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã. Sau khi mua được ma túy đã chia cho đối tượng Vàng một nửa, khi tổ công tác Công an huyện kiểm tra bị cáo thì đối tượng Vàng trốn thoát. Để đảm bảo nguyên tắc mọi hành vi phạm tội phải được phát hiện kịp thời, xử lý nhanh chóng và công minh đúng pháp luật, cần kiến nghị đến cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp tiếp tục điều tra làm rõ.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mục đích trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Năm 2004, và 2010 bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, mặc dù tính đến thời điểm phạm tội trong vụ án này đã được coi là chưa bị xử lý hành chính, nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu; ngày 28/8/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm phạm tội trong vụ án này chưa được xóa án tích. Do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này bị cáo đã thành khẩn

khai nhận tội, nên được xem xét, áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh xác định bị cáo thuộc hộ cận nghèo; động cơ phạm tội không có mục đích vụ lợi về vật chất. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,1 gam Methamphetamine và 0,16 gam Heroine là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, vật cấm lưu hành. Do đã sử dụng hết trong quá trình giám định, nên tại phiên tòa không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu trắng là vật gói ma túy ban đầu. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Đề tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với việc xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 26K2 - 4113 cho anh Vì Văn B. Bởi kết quả điều tra xác định việc bị cáo mượn xe sau đó tự ý sử dụng làm phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội anh **BQuàng Văn Thơm** không biết, không có lỗi. Xét là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 15/01/2024 (Ngày tạm giữ bị cáo).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ: Quàng Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 15/01/2024 tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Bên trong phong bì có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng đựng ban đầu*".

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/5/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt